

**PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ
TRANG NGHIỆM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH**

Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không

Tập 135

Kinh văn: “**Ngã tác Phật thời, thập phương chúng sanh, văn ngã danh hiệu, phát Bồ Đề tâm, tu chư công đức, phụng hành lục Ba La Mật, kiên cố bất thoái, phục dĩ thiện căn hồi hướng, nguyện sanh ngã quốc, nhất tâm niệm ngã, trú dạ bất đoạn**”.

Đây là nguyện thứ mười chín, “văn danh phát tâm nguyện”.

“*Ngã tác Phật thời, thập phương chúng sanh, văn ngã danh hiệu, phát Bồ Đề tâm*”. Mấy câu này lần trước đã giảng qua với các bạn rồi. Hôm nay chúng ta tiếp tục xem đoạn Kinh văn: “*Tu chư công đức, phụng hành lục Ba La Mật, kiên cố bất thoái*”.

Bốn mươi tám nguyện là trung tâm tu học của Tịnh Tông, mà trên thực tế cũng là tổng cương lĩnh giáo hóa chúng sanh của chư Phật Như Lai và tất cả Bồ Tát.

“*Tu chư công đức*”, câu này là tổng thuyết. Chư, ý nghĩa là nhiều, nhiều đến vô lượng vô biên, trong Phật pháp thường nói tám vạn bốn ngàn pháp môn. Tám vạn bốn ngàn pháp môn vẫn là một số tự. Trong mỗi một pháp môn, nếu triển khai ra thì vô lượng vô biên.

Cái gì gọi là công, cái gì gọi là đức? Hai chữ này chúng ta cần phải nhận thức cho rõ ràng. “Công” thông thường là nói công phu, “đức” là nói quả báo. Chữ “đức” này cùng chữ “đạo” của đạt đạo và “đạo” của đạo đức là một ý nghĩa. Cho nên tu công đức là nhân, chứng quả là đức, chúng ta đạt đạo quả báo đây là đức. Vậy cái gì là công? Bình thường trong lúc giảng giải, chúng ta nêu ra thí dụ, trì giới có công, thiền định là đức, nhân giới đạo đức; tu định có công, khai huệ (khai trí tuệ) là đức. Do đây có thể biết, công là từ trên tu nhân mà nói, đức là từ trên chứng quả mà nói. Công đức và phước đức không giống nhau. Công đức là phải tu hành, tu sửa hành vi sai lầm, tư tưởng sai lầm của chính mình, sau đó mới có thể được thiện quả. Tu thiện nhân, được thiện quả. Câu nói này rất chung chung, chỉ nói được một nguyên tắc. Câu phía sau thì thực tiễn cho chúng ta, “*phụng hành lục Ba La Mật*”. Sáu Ba La Mật là sáu cương lĩnh tu học của Bồ Tát. Mỗi một đồng tu chúng ta đều phát tâm Bồ Đề, mà phát tâm Bồ Đề chính

là phải phát tâm làm Bồ Tát, phát tâm làm Bồ Tát thì nhất định phải phụng hành sáu nguyên tắc của Bồ Tát. Sáu điều Bồ Tát hạnh nhất định phải làm được thì bạn mới là Bồ Tát chân thật.

LỤC ĐỘ BA LA MẬT

• *Điều thứ nhất, “Bồ Thí”*

Hàm nghĩa trong bồ thí rất rộng. Phật dùng phương pháp quy nạp để dạy bảo chúng ta. Thứ nhất là *tài bồ thí*, thứ hai là *pháp bồ thí*, thứ ba là *vô úy bồ thí*. Làm thế nào đem ba loại bồ thí này thực tiễn vào ngay trong đời sống thường ngày của chúng ta, đây mới chân thật là tu Bồ Tát đạo, chân thật trải qua đời sống của Bồ Tát. Cho nên mọi người không nên quên đi, then chốt là ở câu “**phát tâm Bồ Đề**”. Tâm Bồ Đề là tâm chân thật giác ngộ. Giác ngộ cái gì? Giác ngộ hư không pháp giới tất cả chúng sanh là “duy tâm sở hiện, duy thức sở biến”, chân thật tường tận tất cả pháp từ tâm tướng sanh, hay nói cách khác, hư không pháp giới tất cả chúng sanh cùng quan hệ với chính mình. Chân thật làm cho rõ ràng, làm cho tường tận, đây là bạn chân thật giác ngộ rồi, gọi là đại triệt đại ngộ. Sau khi ngộ rồi, tâm trạng bạn đối nhân xử thế tiếp vật liền hoàn toàn thay đổi. Trước khi chưa ngộ là mê, mỗi niệm tự tư tự lợi. Sau khi giác ngộ, mỗi niệm vì tất cả chúng sanh, không còn vì chính mình. Cho nên, ba loại bồ thí này, dùng lời hiện đại mà nói, chính là phục vụ. Hạng mục phục vụ có phục vụ tiền của; có phục vụ trí tuệ, kỹ thuật, năng lực; có phục vụ giữ gìn an toàn cho tất cả chúng sanh. Đây chính là trên Phật Kinh nói có ba loại bồ thí.

Loại thứ nhất là tài bồ thí.

Trong tài bồ thí có nội tài, có ngoại tài. Ngoại tài là vật ngoài thân, nội tài là dùng lao lực của chúng ta, dùng thể lực của chúng ta. Cách nói này, các bạn vẫn là không dễ gì thể hội được, nên cần phải nói rõ ra. Năm xưa tôi ở Hoa Kỳ, từng lấy người nội trợ gia đình làm thí dụ. Phát tâm Bồ Đề, tu hạnh Bồ Tát, làm sao đem hạnh Bồ Tát thực tiễn ở ngay trên cương vị làm việc của một người nội trợ.

Đầu tháng, chúng ta ở Malaysia đã từng có một buổi thuyết giảng “*Làm thế nào đem tâm Bồ Đề, hạnh Lục Độ thực tiễn ở ngay trong công việc của một khách sạn?*”. Cũng có đồng tu hỏi tôi: “*Thưa pháp sư! Tâm Bồ Đề, hạnh Lục Độ làm thế nào thực hiện ở trong đạo tràng chúng ta?*”. Tuy không nói qua, nhưng kỳ thực, đạo tràng chúng ta đã thực tiễn từ lâu rồi, chỉ trách là bạn chính mình tâm ý qua loa, không thể nhìn thấy ra. Đạo tràng là một trường học, so với trường học

thông thường của thế gian không có gì khác biệt. Thế nhưng trường học thế gian nhận dạy bảo là học trò chưa thành niên, tiểu học, trung học đều chưa thành niên, người Trung Quốc chúng ta gọi là đồng tử; cơ cấu dạy học của chúng ta là dạy người thành niên, nhưng kỳ thật, ngay cả từ đồng niên, thanh thiếu niên cho đến lão niên. Đây là giáo dục xã hội, chúng ta đều cùng nhau học tập. Trụ trì đạo tràng, một số Đại đức này chăm chỉ nỗ lực dùng tài lực, vật lực, lao lực của chính mình, còn phải dùng tâm tư mà kế hoạch, mà trừ bì, toàn bộ trí lực phụng hiến, cống hiến ở nơi đạo tràng vì tất cả chúng sanh. Chúng sanh hữu duyên có thể tham dự đạo tràng cùng học tập. Đây chính là tu tài bố thí, ngoại tài, nội tài đều bao gồm trong đó. Họ không hề vì chính mình, mà tất cả vì đại chúng, tất cả vì một công việc giáo dục xã hội, có thể làm đến được càng tốt đẹp, làm được càng thành công. Nếu như trong công việc này còn muốn có được danh lợi của chính mình, vậy thì tâm Bồ Đề không còn, đó là sự nghiệp từ thiện của thế gian. Sự nghiệp này có quả báo hữu lậu trong tam giới, đó gọi là phước đức, không gọi là công đức. Công đức cùng phước đức có khác biệt. Trong công đức chắc chắn không có ý niệm tư lợi, chắc chắn sẽ không có một ý niệm lợi ích của chính mình. Tất cả vì chúng sanh, tất cả vì giáo học, không có chút được mất, lợi hại của chính mình xen tạp ở trong đó, đây gọi là công đức. Cái tâm này gọi là tâm Bồ Đề. Khác biệt chính ngay chỗ này.

Loại thứ hai là pháp bố thí.

Pháp bố thí chính là giáo học. Đạo tràng này có giải môn, có hành môn. Giải môn, dùng lời hiện tại mà nói chính là học thuật, học tập trên lý luận. Chúng ta ở nơi đây giảng Kinh giáo học, đây là thuộc về lý luận phương pháp cảnh giới. Chúng ta cùng nhau nghiên cứu thảo luận. Niệm Phật đường, bao gồm đời sống của chúng ta, đây là thực tiễn. Chúng ta phải đem những phương pháp lý luận, cảnh giới đã học được trên Kinh điển hoàn toàn thực tiễn. Đây là pháp bố thí, chúng ta làm được rồi.

Loại thứ ba là bố thí vô úy.

Bố thí vô úy quan trọng nhất cần có một ý nguyện tận tâm tận lực bảo hộ an định xã hội, thế giới hòa bình, giúp đỡ tất cả chúng sanh khổ nạn lia khỏi tất cả ưu não, hoạn nạn. Chúng ta ở khu vực Singapore này thúc đẩy đa nguyên văn hóa, chủng tộc hòa thuận, tôn giáo hài hòa, đây là thuộc về vô úy bố thí. Ở ngay trong cuộc sống thường ngày, chúng ta đề xướng ăn chay, cúng dường ăn uống suốt năm không gián đoạn. Trong đây, tài bố thí, vô úy bố thí đều đầy đủ. Thêm

một người đến đây ăn chay, thì trong xã hội sẽ ít đi một người sát sanh, để tất cả chúng sanh lìa khỏi khiếp sợ. Đây là thuộc về vô úy bố thí.

Phật nói với chúng ta, tài bố thí được tiền tài. Bạn bố thí ngoại tài thì bạn được là ngoại tài, bố thí nội tài cũng được khỏe mạnh, sống lâu, trên Kinh Phật nói được sắc thân tướng hảo. Pháp bố thí được thông minh trí tuệ. Vô úy bố thí được khỏe mạnh, sống lâu. Ở nơi đây chúng ta làm mỗi ngày, chúng ta đang tu nhân, “tu chư công” (phía sau là “đức”), được tiền của không thiếu kém. Chúng ta không cần nhiều, tiền của đủ dùng thì được rồi, được thông minh trí tuệ, được khỏe mạnh sống lâu. Người thế gian muốn làm thế nào để bảo dưỡng sức khỏe cho tốt. Chúng ta học Phật thì không nghĩ đến bảo dưỡng. Các bạn xem thấy Lâm trưởng - cư sĩ Lý Mộc Nguyên, một ngày ông bận rộn đến tối, một ngày ngủ có hai giờ đồng hồ, ăn thì rất không bình thường, mỗi ngày thường hay quên đi ăn cơm. Hiện tại chúng ta khuyên ông nhất định phải ăn đầy đủ ba bữa ăn. Hình như gần đây tôi thấy ông ăn uống tương đối bình thường. Thời gian ăn cơm, tôi thấy ông ở nhà ăn. Ông bị bệnh, ở Trung Quốc đại lục cũng chuyển fax đến cho tôi, muốn tôi khuyên ông. Người khác khuyên, ông không nghe. Tôi khuyên, ông cũng không nghe. Cho nên tôi xem tờ fax gửi đến, tôi cũng không có đi khuyên ông ấy, vì tôi nói cũng không ích gì, ông ấy tuyệt đối sẽ không nghe, đi bác sĩ khám uống thuốc thì càng tuyệt đối không tiếp nhận. Tôi thấy khí sắc của ông cũng không tệ, tinh thần rất tốt, đó là Tam Bảo gia trì. Bao gồm tất cả thuốc thang đều có tác dụng phụ. Có bệnh thì mới uống thuốc. Bệnh từ đâu mà ra? Bệnh từ nơi vọng tưởng mà ra. Một ngày từ sớm đến tối nghĩ đến bệnh, bất cứ bệnh gì cũng đều bị bạn nghĩ ra. Đây là **“tất cả pháp từ tâm tưởng sanh”**. Lời Phật nói không nghe, muốn đi nghe bác sĩ, nghe những lời nói xằng bậy của người, đây là đã rời xa giáo huấn của Phật Đà. Chúng ta sâu sắc tin tưởng giáo huấn chân thật của Phật Bồ Tát. Khỏe mạnh từ đâu mà có? Từ ở nơi tâm lý, tâm thanh tịnh, tâm chân thành, đây là căn bản của khỏe mạnh. Tâm từ bi có thể hóa giải tất cả độc tố.

Ngày nay, hoàn cảnh sống ở thế gian này rất không tốt, rất không bình thường. Từ trước, lão cư sĩ Lý Bình Nam trong lúc giảng Kinh thường hay cảm khái mà nói, người hiện tại làm gì trải qua ngày tháng, ba bữa đều ăn đắng uống độc. Bạn xem, ở trong thịt có rất nhiều độc tố. Tình hình ở các nơi khác tôi không được rõ ràng lắm, nhưng ở Đài Loan, tôi nghe người nói, heo ở Đài Loan nuôi chỉ sáu tháng là giết thịt, dùng một số hóa học để nuôi. Sau khi heo ăn loại thức ăn này, thời gian rất ngắn thì lớn được rất béo, rất mập, trong loại thịt đó đều có

độc tố, cho nên người ăn loại thịt này, bất cứ bệnh lạ nào cũng đều sanh ra. Gà nuôi chỉ mới sáu tuần thì lớn thiệt to, không phải tự nhiên mà trưởng thành, do con người làm ra, dùng những loại thuốc hóa học để thúc nó lớn, cho nên trong thịt hàm chứa độc tố quá nhiều, vì vậy có rất nhiều loại bệnh lạ ở thế gian này. Nửa thế kỷ trước không hề nghe nói có nhiều bệnh lạ đến như vậy. Bệnh từ đâu mà ra vậy? Bệnh từ miệng mà vào. Trong thức ăn chay cũng không bình thường, rau cải dùng thuốc trừ sâu, nghe nói trong gạo còn để thuốc làm bóng hạt, hạt gạo đó vừa đẹp lại lớn, nhưng ăn không bổ dưỡng. Cho nên lão sư Lý nói, Kinh Phật nói không hề sai, mỗi ngày chúng ta ăn đấng uống độc, ba bữa không phải ăn cơm, mà là phục độc, con người có thể khỏe mạnh sao? Độc nhiều quá thì phải làm sao? Dùng tâm từ bi có thể giải độc, không cần tìm thuốc giải độc, vì trong thuốc giải cũng có độc. Tâm chân thành thanh tịnh sẽ không bị ô nhiễm, tâm từ bi có thể giải độc, cho nên dùng nội công của chính chúng ta, không nên cầu bên ngoài. Tâm chân thành, thanh tịnh, bình đẳng, từ bi thì thân thể của bạn có lý nào mà không khỏe mạnh chứ? Nhất định sẽ khỏe mạnh!

Thích Ca Mâu Ni Phật năm xưa ở đời làm cho chúng ta xem. Ngài không chỉ nói qua, mà Ngài làm cho chúng ta xem. Tổ sư Đại đức nhiều đời cũng làm cho chúng ta xem. Ở đạo tràng nhỏ này của chúng ta, cư sĩ Lý Mộc Nguyên cùng tôi, hai người cũng đang làm. Chúng ta sâu sắc tin tưởng, nỗ lực thể nghiệm đến được “*cảnh tùy tâm chuyển*”. Thân thể là thuộc về cảnh giới, thân thể là tùy tâm chuyển. Không nên bị cảnh giới bên ngoài chuyển, không nên bị mấy câu nói của người khác thì chuyển đổi, vậy thì thiệt thòi của bạn thật lớn.

Bồ thí mới có thể được tâm thanh tịnh, bồ thí mới có thể được thiên định, mới có thể được trí tuệ. Bồ thí nói đến cứu cánh chính là buông xả, đem tự tư tự lợi của chính mình hoàn toàn buông xả. Buông xả không phải là không làm việc gì, mà sau khi buông xả thì phải đề khởi. Đề khởi cái gì? Lợi ích tất cả chúng sanh, vì tất cả chúng sanh mà phục vụ. Vì tất cả chúng sanh phục vụ có mệt hay không? Xin nói với các vị, không hề mệt, vì chính mình mới bị mệt, vì chúng sanh không thể mệt. Vì chúng sanh, không vì chính mình, ai mệt vậy? Có chính mình thì bị mệt, có chính mình thì có phiền não, thì sẽ có bệnh, thì sẽ chết. Nếu không có chính mình thì ai mệt, ai phiền não, ai bị bệnh, ai chết? Không có! Phàm - thánh chính ngay ở một niệm này. Một niệm này chuyển đổi lại thì siêu phàm nhập thánh. Ý niệm chuyển đổi lại thì tâm luân hồi chuyển biến thành tâm Bồ Đề. Giáo học của Phật pháp không gì khác, chính là giúp cho chúng ta, làm cho chúng ta tường tận chân tướng sự thật, làm một việc mà chuyển biến đến 180 độ, có lợi

ích chân thật đối với chúng ta, chân thật có chỗ tốt, làm một môn học vô cùng hữu dụng. Tất cả giáo học của thế gian đều không thể so sánh được giáo học của Phật pháp. Lợi ích này quá thù thắng, quá to lớn. Bạn học rồi, lập tức liền có thể dùng được, liền có thể ứng dụng.

Bổ thí là việc mà đạo tràng của chúng ta đang làm, các đồng tu biết rõ, học được rồi. Chúng ta ở ngay trong cuộc sống thường ngày, ở trong đạo tràng này, ở trong gia đình bạn, ở ngay trong công việc của bạn, thậm chí ở trong đời nhân xử thế tiếp vật đều có thể dùng được. Đời sống của chúng ta chính là Bồ Tát hạnh, khởi tâm động niệm của chúng ta chính là tâm Bồ Đề. Không chỉ có thể đoạn xan tham, mà ý niệm xan tham đều không có, đây là một Bồ Tát chân thật tu bổ thí Ba La Mật.

- ***Điều thứ hai, “Trì Giới”***

Trì giới, dùng lời hiện tại mà nói chính là thủ pháp. Hôm trước, ở Đài Loan có một vị tín đồ Thiên Chúa Giáo gọi đến cho tôi mười mấy quyển sách, tôi xem thấy rất là hoan hỷ. Gần đây họ in “Tân Ước Cựu Ước Toàn Thu”. Tôi lật ra xem thử, phía trước có thiên lời tựa Bảo Lộc Giáo Tông thế kỷ thứ hai. Mấy câu nói mở đầu rất hay. Họ nói, “Tân Cựu Ước” là thánh Kinh, phải không ngừng dùng lời hiện đại để phiên dịch, cho nên tôi xem thấy quyển này cùng với bản trước đây mà tôi đã xem là không như nhau. Hiện tại họ dịch càng dễ hiểu. Họ hiểu được kẻ cơ, ý nghĩa là như nhau, càng giảng giải thì càng rõ ràng, càng tường tận. Việc này Phật Giáo chúng ta phải học tập. Chúng ta đem Phật pháp giới thiệu cho người khác, ngôn từ càng thấp càng tốt, những danh từ thuật ngữ trong nhà Phật, chúng ta cố gắng tránh đi. Chúng ta chính mình học tập, những danh từ này có lợi ích, đơn giản rõ ràng, thế nhưng giới thiệu cho người sơ học thì họ rất khó thể hội. Cho nên nếu nói trì giới, có mấy người hiểu được cái gì gọi là trì giới? Đối một danh từ khác thì họ rất dễ dàng hiểu được, “giữ pháp” thì mọi người hiểu được. Trì giới chính là giữ pháp. Không luận làm bất cứ việc gì đều có trình tự trước sau, có đường có lối, đây chính là trì giới. Vì vậy, giới luật chính là pháp luật.

Trong mỗi một tôn giáo đều có quy củ của họ. Trong Thiên Chúa Giáo có hiến pháp của họ, có pháp luật của họ, có quy củ của họ, tổ chức của họ rất nghiêm mật. Nhà Phật là thuần túy giáo học, nhất là thuộc về giáo học tư nhân. Thích Ca Mâu Ni Phật, Khổng Lão Phu Tử, tính chất gần như hoàn toàn giống nhau, tư nhân khởi học, tư nhân giáo học, cho nên Phật giáo không có tổ chức. Không

những không có tổ chức, mà cũng không có học sinh cố định. Không giống như trường học, trường học học sinh đều cố định. Ở nơi mà nhà Phật dạy học không phải là học trò cố định, cho nên mỗi ngày chúng ta xem thấy rất nhiều khuôn mặt mới đến lần đầu. Các đồng tu mới đến, chúng ta cũng đều phải chiếu cố. Những nghĩa lý quan trọng mà ngày trước đã giảng qua, chúng ta cũng phải sơ lược nhắc trở lại, không thể lơ là đối với đồng tu sơ học.

Giáo huấn của Phật Bồ Tát, chúng ta phải tuân thủ, đây là trì giới. Pháp luật của quốc gia chúng ta phải tuân thủ, pháp quy ở nơi địa phương cũng phải tuân thủ. Ngoài những việc này ra, còn có văn tự phong tục tập quán, đạo đức đều phải tỉ mỉ mà tìm cầu, phải nỗ lực phụng hành.

Chúng ta qua lại với tất cả mọi người trong xã hội, lão sư Lý nói, không làm cho người khác chán ghét đối với bạn, để mọi người sanh tâm hoan hỷ, tâm cung kính đối với bạn, đó là bạn có phẩm đức cao thượng. Bạn có thể giữ pháp, chí ít mọi người trong xã hội có thể tiếp nhận bạn, không đến nỗi ghét bỏ bạn, không luận bạn làm bất cứ việc gì, liền có thể được sự giúp đỡ của người khác. Cho nên có người hỏi tại vì sao phải trì giới, tại vì sao phải nói lý? Đạo lý chính ngay chỗ này. Con người không thể thoát ly xã hội độc lập sinh tồn, nhất định là phải nương vào mọi người. Cho nên, giữ pháp là vô cùng quan trọng.

Trì giới của nhà Phật cùng lễ của nhà Nho là một ý nghĩa. Nhà Nho nói thủ lễ, Phật pháp nói trì giới, người hiện tại gọi là giữ pháp. Đây là việc mà người sống ở thế gian này cần phải hiểu được. Nhất định phải giữ quy củ, cho nên gia có gia qui, quốc có quốc pháp. Nhất là ở khu vực Singapore này, khu vực rất nhỏ, chủng tộc cư trú thì rất nhiều. Mỗi một chủng tộc có tập tục của họ, có quy củ của họ, cho nên chúng ta tiếp xúc với họ thì phải hỏi nhiều, không nên thất lễ. Hỏi nhiều là học tập nhiều. Đây là trì giới Ba La Mật.

Ở Cư Sĩ Lâm, tổ chức của Cư Sĩ Lâm cũng có chương trình của nó, có hội đồng sự của nó, có pháp tắc làm việc của nó, giảng đường có quy củ của giảng đường, niệm Phật đường có quy củ của niệm Phật đường, phòng học có quy củ của phòng học, trai đường có quy củ của trai đường. Chúng ta có thể giữ quy củ chính là trì giới Ba La Mật. Ba La Mật là ý nghĩa của viên mãn, làm được rất viên mãn.

- ***Điều thứ ba, “Nhân nhục Ba La Mật”***

Nhẫn nhục, dùng lời hiện tại mà nói là chịu khó. Không luận làm bất cứ việc gì đều phải có lòng nhẫn nại. Phạm hề dục tức thì bất đạt. Rất tỉ mỉ, rất có lòng nhẫn nại thì sự việc mới có thể làm được viên mãn, mới có thể làm được thành tựu. Chúng ta ở ngay trong cuộc sống thường ngày phải có lòng nhẫn nại, chúng ta học tập càng phải có lòng nhẫn nại. Tu học Phật pháp không phải một thời gian ngắn, vì sao vậy? Tập khí, lỗi lầm của chúng ta quá nhiều, quá nhiều. Tu sửa những tập khí lỗi lầm này, đến lúc nào tập khí lỗi lầm của bạn thấy đều tu sửa lại thì bạn liền thành Phật. Bồ Tát Đẳng Giác vẫn còn một phẩm sanh tướng vô minh chưa phá, đó chính là tập khí, lỗi lầm của họ, cho nên họ vẫn phải tu hành. Tu hành chính là tu sửa tư tưởng hành vi sai lầm của chúng ta. Tất cả chúng sanh có người nào không cần phải tu hành? Bạn không chịu tu hành, vậy bạn vĩnh viễn phạm sai lầm, luôn luôn sai đến cùng. Những sai lầm này sẽ dẫn đến quả báo. Trong Kinh luận thường nói: “*Bồ Tát sợ nhân, chúng sanh sợ quả*”. Chúng sanh làm càn làm quấy, đến lúc quả báo hiện tiền mới lo sợ, lo sợ cũng không còn kịp. Bồ Tát không sợ quả báo, mà sợ tạo nhân. Bồ Tát biết tạo nhân ác thì nhất định có quả báo ác. Quả báo nếu như không ở hiện đời này thì đời sau, đời sau nữa. Đạo lý này, chân tướng sự thật ở trong Kinh điển Phật nói cho chúng ta nghe quá nhiều. Tất cả chúng sanh (chúng ta chính mình cũng là như vậy), một ngày từ sớm đến tối, ngày ngày đang tạo nghiệp thiện ác lớn nhỏ, ngay cả đi ngủ cũng không thành thật. Lúc ngủ nằm mộng, nằm mộng cũng đang tạo nghiệp. Bạn nghĩ xem, đáng sợ cỡ nào! Người thế gian không có trí tuệ, không thấy được quá khứ, không thấy được vị lai. Quá khứ, vị lai ở cõi này phương khác có hay không? Có! Phật không chỉ nói rõ ràng, Phật muốn chúng ta chính mình thân chứng, chứng minh mỗi câu Phật đã nói đều là lời chân thật. Dùng phương pháp gì chứng thật? Phật dạy cho chúng ta phương pháp tu học là “tu giới, tu định, tu huệ”. Bạn được định (định là tâm thanh tịnh), bạn không còn chấp trước đối với tất cả người sự vật thì bạn liền được định, đây là định nhỏ. Bạn được cái định nhỏ này thì tình hình trong sáu cõi bạn sẽ hoàn toàn thấy được, bạn có năng lực tiếp xúc được. Nếu bạn có thể đem ý niệm phân biệt đối với tất cả người, sự vật đoạn dứt, bạn liền đạt được sức định sâu hơn một tầng, cũng chính là tâm thanh tịnh của bạn càng thuần, bạn có thể thấy được mười pháp giới. Nếu như ngay vọng tưởng cũng đoạn dứt, sức định này của bạn đạt đến cùng tột, hư không pháp giới căn nguyên hiện tượng của tất cả chúng sanh, bạn hoàn toàn tường tận. Phật nói những thứ này là dạy chúng ta chính mình có thể chứng đắc, chúng ta không phải hoàn toàn dựa vào Ngài, tùy thuận Ngài. Chúng ta có thể đem những gì đã nói trên Kinh điển chính mình thấy đều chứng minh, chứng thật, nó nhất định không phải là

giả. Cho nên bạn phải có thời gian tu học dài, phải có lòng nhẫn nại thì bạn mới có thể làm đến được, nhất là khi mới học. Nếu như không có lòng nhẫn nại thì không thể khắc phục được phiền não tập khí của chính mình. Cho nên điều mục này, pháp sư phiên dịch vào thời xưa đem nhẫn nại dịch thành nhẫn nhục là nhằm vào người đọc sách Trung Quốc mà nói. Người đi học vào thời xưa rất xem trọng đối với sự vũ nhục, cho nên có câu là “*sĩ khả sát, bất khả nhục*” (“sĩ” dùng lời nói hiện tại là phần tử tri thức), người đi học bị chạt đầu không hề gì, nhưng bị vũ nhục thì không thể tiếp nhận. Pháp sư dịch Kinh xem thấy người Trung Quốc tập khí tâm bệnh này quá nặng, cho nên nói nhục mà có thể nhẫn thì còn cái gì không thể nhẫn. Ý này đối với người tu hành hiện đại chúng ta mà nói thật là quan trọng. Chúng ta ngày nay chỉ chướng ngại nhỏ nhỏ đều chịu không nổi, đều không thể nhẫn chịu, vậy bạn còn tu hành gì chứ? Bạn còn có được thành tựu gì? Chúng ta phải hiểu được nhẫn nhục là tiên phương tiện của thiền định, hay nói cách khác, nhẫn nhục là nền tảng của tâm thanh tịnh. Tâm thanh tịnh làm thế nào tu thành? Từ nhẫn nhục mà tu thành. Phạm hễ không thể nhẫn nại, bạn tu có tốt hơn, những gì tu được chỉ là phước báo hữu lậu thế gian. Vì sao vậy? Tâm không thanh tịnh, một chút sức định cũng không có, niệm Phật có niệm được tốt hơn, một ngày niệm mười vạn câu, niệm hai mươi vạn câu cũng không thể đạt được công phu thành khối. Công phu thành khối mà không đạt được thì vãng sanh Tịnh Độ vẫn chưa thể nắm chắc. Do nguyên nhân gì? Bạn không có lòng nhẫn nại, bạn không thể nhẫn nhục. Định huệ từ ngay chỗ này sanh. Nếu như bạn chân thật giác ngộ, chân thật tường tận rồi, người mà mỗi ngày vũ nhục bạn, cho bạn nhận chịu, cho bạn nhận tội, đó là người nào vậy? Đại Bồ Tát Ma Ha Tát. Không có những người này thì nhẫn nhục của chúng ta ở chỗ nào mà học? Nếu bạn muốn tìm lấy phiền não cho mình, thì cứ xem những người này là oan gia đối đầu. Tốt thôi, đây là oan oan tương báo, đời đời kiếp kiếp không hề kết thúc. Bạn sai rồi! Người chân thật giác ngộ, người tường tận thì sẽ xem những người mà ngày ngày nhục mạ ta, ức hiếp ta, hãm hại ta là chư Phật Bồ Tát. Họ chân thật là chư Phật Bồ Tát, khiến ta thành tựu nhẫn nhục Ba La Mật.

Các bạn đọc thấy trên “Kinh Kim Cang”, Thế Tôn dẫn dụng câu chuyện nhỏ là “Nhẫn Nhục tiên nhân bị Ca Lợi Vương cắt xẻo thân thể”. Câu chuyện nhỏ này được giảng nói rất tường tận, tỉ mỉ ở trong “Kinh Đại Niết Bàn”. Ca Lợi Vương, Ca Lợi là tiếng Phạn, nếu dịch thành ý Trung văn là “bạo quân”. Ông không nói lý, xem thấy người tu hành này không vừa mắt thì đem xử tử lăng trì, dùng dao cắt xẻo từng miếng từng miếng thịt, làm như vậy để ông chết. Vị tiên nhân tu

hành này tâm địa thanh tịnh, như như bất động, hoan hỉ tiếp nhận, ông xem Ca Lợi Vương như Phật Bồ Tát, thành tựu ông nhẫn nhục Ba La Mật, không có chút tâm oán hận. Ngày nay chúng ta tu hành gặp chút chướng ngại nhỏ, việc không vừa ý nhỏ thì oán hận tràn đầy, bạn nói xem, bạn có đáng thương hay không? Bạn không có chút nào giác ngộ đối với Phật pháp, ngày ngày đang học Phật nhưng chỉ học suông. Chúng ta chính mình phải nỗ lực phấn tỉnh, ngay trong một ngày chịu những oán khí, có phải xem đối phương là Phật Bồ Tát đến dạy chúng ta tu nhẫn nhục Ba La Mật hay không? Cho nên, các bạn hỏi tôi cách niệm Phật, tôi nói với bạn, trong tâm tôi ngay trong cái nhìn, xem thấy tất cả chúng sanh, núi sông đất đai thảy đều là A Di Đà Phật. Cách niệm Phật của tôi là như vậy. Bạn đối với tôi tốt, cung kính, bạn là A Di Đà Phật. Bạn vũ nhục tôi, hủy báng tôi, làm hại tôi, bạn cũng là A Di Đà Phật. Tôi nhất định không có phân biệt. Tôi đã tu hơn 50 năm rồi. Hiện tại tu được tâm thanh tịnh như vậy, an vui như vậy là do tôi tu nhẫn nhục Ba La Mật này. Đó là Bồ Tát dạy cho tôi, khi tôi vẫn chưa tiếp xúc được Phật pháp. Hôm nay ở nơi đây có một bạn học cũ của tôi, là Hiệu trưởng đệ nhất Trung học Nam Kinh, ông biết tôi học nhẫn nhục Ba La Mật với ai. Đó là bạn học cùng lớp với chúng tôi - Bạch Chân Ninh (không biết người này hiện tại còn sống hay không), tôi học với anh ấy. Vì sao học với anh ấy? Tôi ở trong trường học, thực tế mà nói, tôi cũng không phải là một học sinh rất tốt, tôi rất ương ngạnh, chuyên môn ức hiếp người bạn học này. Người bạn này là thanh niên quân trở lại. Thời kỳ kháng chiến, có mười vạn thanh niên hưởng ứng mười vạn quân. Anh bạn này học cùng lớp với chúng tôi, tôi ưa thích đùa cợt với anh ấy, thường hay ức hiếp anh ấy, thường hay vũ nhục anh ấy. Ấn tượng tôi nhớ được rất sâu sắc là trong trường học tổ chức thi vẽ mỹ thuật, lúc đó tôi vẽ một bức họa “học sinh trong vườn trường”, tôi được hạng thứ ba. Tôi vẽ ai vậy? Tôi vẽ anh bạn học đó của tôi. Anh ấy ở nơi kia vẽ, tôi thì ở đây vẽ anh ấy, vẽ anh ấy đang ở nơi ấy vẽ. Tôi được hạng thứ ba. Mọi người nói: “*Anh vẽ rất tuyệt!*”. Tôi nói: “*Không phải, tôi vẽ không giống như người khác vẽ. Các anh vẽ là tĩnh vật, tôi vẽ là động vật*”. Khi tôi còn trẻ nghiệp tạo ra giống như Viên Liễu Phàm, cho nên về sau đọc “Liễu Phàm Tứ Huấn” tôi có cảm xúc rất sâu, luôn là nơi nơi ưa thích làm khổ người khác, đem người khác ra để làm trò đùa. Thế nhưng người bạn này của tôi rất khó được, anh ấy sau lưng còn tán thán tôi, chưa từng nói một câu xấu về tôi. Bạn học khác đến nói với tôi, sau khi tôi nghe rồi thì rất ái ngại, cho nên tôi sám hối. Khi kết thúc học kỳ, tôi xin lỗi với anh ấy. Nhẫn nhục Ba La Mật của tôi là học được từ chỗ anh ấy. Về sau tiếp xúc Phật pháp, tôi càng rõ ràng, càng tường tận đối với đạo lý này. Tôi từ nhỏ đối với tài vật xem rất nhẹ. Tôi ưa thích

bồ thí. Từ nơi người bạn họ Bạch này, tôi thể hội được sự nhẫn nhục. Hai điều kiện này là nền tảng chân thật học Phật của tôi. Lúc trước, ở nơi lão cư sĩ Lý Bình Nam, Đài Trung, ngay trong bạn học họ cũng thường hay nhắc đến, tôi có hai sở trường là bồ thí và nhẫn nhục. Đây là do mười năm học giáo với thầy, tôi có thể có được một chút thành tựu, then chốt chính ngay chỗ này. Cho nên, nếu bạn không nhẫn nhục thì không thể thành tựu được bất cứ thứ gì.

A Di Đà Phật!

Cẩn dịch: Vọng Tây cư sĩ